

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 10-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Bình Hòa

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 230/2024/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2000 tại tỉnh Bình Dương. Số căn cước công dân: 074200004491; nơi cư trú: Tổ 16, Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Phạm Thị Ngọc S; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 28/4/2024; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Minh V, sinh năm 1955; nơi cư trú: Tổ 4, Ấp 3, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Công V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 28/4/2024, lực lượng Công an tuần tra đến Khu phố 12, phường C, thành phố Thủ Dầu Một thấy Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô biển số 61N1-1230 có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu H dừng xe để kiểm tra; lúc này, H tự lấy trong quần lót H đang mặc ra 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an, H khai tinh thể màu trắng là ma túy, H giấu để sử dụng. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 gói nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và chiếc xe mô tô biển số 61N1-1230.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức H khai nhận: H nghiện ma túy từ năm 2022. Khoảng 22 giờ ngày 27/4/2024, H đi từ nhà ở phường T, thành phố B đến khu vực Ngã tư 550, thành phố Thuận An tìm mua ma túy. Khi đến nơi, H gặp một người nam hỏi mua 700.000 đồng ma túy; người nam đưa cho H 01 gói nylon chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, H giấu ma túy vào bên trong quần lót đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà; trên đường về, H bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 2135/KT-KTHS (MT) ngày 06/5/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Một bì thư được dán kín, niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Đức H, người chứng kiến Hoàng Công V, cán bộ niêm phong Nguyễn Thanh T và hình dấu đỏ của Công an phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,9702 gam.

Tại Kết luận giám định số 3772/KL-KTHS ngày 07/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Xe mô tô 02 bánh (kiểu dáng WAVE) nhãn hiệu, số loại: Không rõ, mang biển kiểm soát 61N1-1230 gửi giám định có trước giám định: Số khung 50000745; số máy 10050000745 và sau giám định: Số khung 50000745 là số đóng mới trên nền kim loại không có số; số máy VTT1P5?FMG?...? bị mài mất số (dấu “?” là chữ số bị mài sâu không đọc được. Kết quả tra cứu biển số 61N1-1230 xác định: Biển số 61N1-1230 là của xe mô tô nhãn hiệu Plasma, màu đỏ - trắng, số máy VLF1P50FMH5000745, số khung RMCDCH6UM51000745 do ông Lê Minh V đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, ông V khai đã bán xe vào năm 2007; H khai, mua xe của một người không nhớ rõ nhân thân lại lịch vào tháng 3/2024, nhưng không làm giấy tờ mua bán.

Về người nam đã bán ma túy cho Nguyễn Đức H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch.

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,9442 gam, loại Methamphetamine và chiếc xe mô tô biển số 61N1-1230.

Tại Cáo trạng số 217/CT-VKSTDM ngày 08/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c

khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô biển số 61N1-1230.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Đức H không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Đức H nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 28/4/2024, Nguyễn Đức H đã có hành vi tàng trữ 0,9702 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang tại Khu phố 12, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Đức H để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức: Bị cáo Nguyễn Đức H biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe

con người. Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cần phải có hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét thấy, tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một đang diễn biến phức tạp, để có tác dụng răn đe, phòng ngừa góp phần ngăn chặn, làm giảm các tội phạm về ma túy và tội phạm hình sự, cần quyết định mức hình phạt cao hơn so với đề nghị của Viện Kiểm sát.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; đối với chiếc xe mô tô biển số 61N1-1230, do bị cáo không có giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hợp pháp, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô đã qua sử dụng kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển số 61N1-1230, xe không có bửng và kính chiếu hậu phải (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 2135/PC09 có chữ ký của Nguyễn Đức H, Hoàng Công V, Nguyễn Thanh T; hình dấu tròn đỏ của Công an phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận

giám định số 2135/KL-KTHS (MT) ngày 06/5/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 28/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có: 01 gói nylon hàn kín chứa Methamphetamine, có khối lượng sau giám định 0,9442 gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 002.25 ngày 01/10/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường